

UBND TỈNH THANH HÓA  
THANH TRA TỈNH

Số: /KL-TTTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾT LUẬN

### **Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa, giai đoạn năm 2021-2025 tại Trường Tiểu học Thường Xuân**

Thực hiện Quyết định số 266/QĐ-TTTH ngày 16/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa đối với Trường Mầm non Ngọc Phụng, Trường Tiểu học Thường Xuân và Trường THCS Cẩm Thủy.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra và kết quả thẩm định dự thảo kết luận thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa, giai đoạn năm 2021-2025 tại Trường Tiểu học Thường Xuân. Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường tiểu học Thường Xuân được thành lập theo Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, trên cơ sở tổ chức lại trường Tiểu học Thị trấn Thường Xuân thuộc UBND huyện Thường Xuân trước đây (được thành lập từ năm 1989). Hiện nay, Nhà trường có 43 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ Đại học; tổ chức 24 lớp học với 742 học sinh đang theo học.

Trong những năm qua, Nhà trường tích cực tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên môn do ngành giáo dục và địa phương phát động; duy trì nền nếp dạy và học, đạt nhiều kết quả tích cực, được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2020-2021, tặng Bằng khen năm học 2024-2025; được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì; được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2024.

#### **B. KẾT QUẢ THANH TRA**

##### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, BAN HÀNH VĂN BẢN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THU-CHI TÀI CHÍNH, HUY ĐỘNG XÃ HỘI HÓA TRONG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Việc tiếp nhận các văn bản, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, chấp hành các quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về quản lý tài chính, xã hội hoá trong nhà trường.**

Hàng năm, sau khi có văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, của Sở GD&ĐT<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Công văn số 2448/SGDĐT-KHTC ngày 10/8/2020 v/v hướng dẫn triển khai, thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2020-2021; Công văn số 2615/SGDĐT-KHTC ngày 21/9/2021 v/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2021-2022; Công văn số 2516/SGDĐT-KHTC ngày 16/9/2022 v/v hướng dẫn triển khai, thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2022-2023; Công văn số 2791/SGDĐT-KHTC ngày 11/9/2023 v/v hướng dẫn triển khai, thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024; Công văn số 2671/SGDĐT-KHTC ngày 27/8/2024 v/v hướng dẫn triển khai, thực hiện các khoản thu, chi trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025; Công văn số 3279/SGDĐT-KHTC

tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Thường Xuân, Phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu, chi trong và ngoài ngân sách, Trường Tiểu học Thường Xuân đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động, hội nghị giao ban và các cuộc họp chuyên môn để tổ chức thực hiện.

Đối với dự toán được ngân sách nhà nước giao: Nhà trường lập dự toán thu, chi; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện kiểm soát chi, thanh toán, quyết toán theo quy định. Đối với các khoản thu dịch vụ và các khoản thu khác theo quy định: Căn cứ văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi trình UBND Thị trấn và Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thẩm định, phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, nhà trường tổ chức thu, chi theo kế hoạch được giao.

**2. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thu, chi tài chính đầu năm học; văn bản về vận động, tiếp nhận và quản lý, sử dụng các khoản huy động xã hội hóa; kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các khoản thu khác theo quy định.**

- Đối với kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách: Trường Tiểu học Thường Xuân đã xây dựng các kế hoạch gồm: Kế hoạch số 37/KH-THTTr ngày 15/9/2020 về thu, chi ngoài ngân sách năm học 2020-2021; Kế hoạch số 26/KH-THTTr ngày 30/9/2021 về thu, chi ngoài ngân sách năm học 2021-2022; Kế hoạch số 40/KH-THTTr ngày 20/9/2022 về thu, chi ngoài ngân sách năm học 2022-2023; Kế hoạch số 21/KH-THTTr ngày 20/09/2023 dự toán các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2023-2024; Kế hoạch số 73/KH-THTTr ngày 18/09/2024 thu, chi ngoài ngân sách năm học 2024-2025; Kế hoạch số 36/KH-THTX ngày 16/9/2025 các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2025-2026.

- Đối với việc huy động xã hội hóa: Trường Tiểu học Thường Xuân đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-THTTrTX ngày 20/8/2020 về huy động xã hội hóa giáo dục tăng cường cơ sở vật chất năm học 2020-2021 và Kế hoạch số 39/THTr ngày 20/9/2022 về huy động xã hội hóa giáo dục tăng cường cơ sở vật chất năm học 2022-2023.

**Qua kiểm tra cho thấy:** Các kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách và kế hoạch huy động xã hội hóa giáo dục của nhà trường đã được UBND Thị trấn phê duyệt, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thường Xuân thẩm định tại các Biên bản thẩm định dự toán các khoản thu, chi ngoài ngân sách theo quy định.

**3. Trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý thu, chi tài chính; việc phân công nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát nội bộ trong quản lý tài chính.**

Hiệu trưởng đã ban hành các văn bản quản lý nội bộ, phân công nhiệm vụ, quy chế làm việc, quản lý chuyên môn, quản lý học sinh làm cơ sở để điều hành hoạt động của nhà trường; đồng thời làm căn cứ để tăng cường công tác quản lý, giám sát, đánh giá thi đua và bình xét tập thể, cá nhân hằng năm. Ban giám hiệu

thực hiện quản lý giáo viên, nhân viên thông qua các hoạt động của tổ chuyên môn; ký hợp đồng lao động với nhân viên bảo vệ và nhân viên quét dọn vệ sinh theo quy định.

Đối với công tác quản lý tài chính: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị trấn đã ban hành các quyết định công khai gồm: Quyết định số 13a/QĐ-THTTr ngày 21/3/2024 về việc công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 11a/QĐ-THTTr ngày 11/01/2024 về việc công khai quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024; Quyết định số 06a/QĐ-THTTr ngày 10/01/2024 về việc công khai dự toán ngân sách năm 2024; Quyết định số 26/QĐ-THTTr ngày 15/3/2025 về việc công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 và các Quyết định công khai bổ sung.

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU, CHI TÀI CHÍNH**

### **1. Việc xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.**

Hàng năm, trên cơ sở văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, Trường Tiểu học Thường Xuân đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ<sup>2</sup>; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức công khai tại hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động làm căn cứ quản lý, kiểm soát thu, chi tài chính tại đơn vị. Nhà trường mở sổ sách theo dõi quản lý tài sản cố định, công cụ, dụng cụ; thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định.

#### ***Qua kiểm tra cho thấy:***

- Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường còn dẫn chiếu, áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực pháp luật, cụ thể: năm 2021, áp dụng Nghị định số 109/2002/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 27/12/2002 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 195/CP năm 1994 về thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi), đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2013; năm 2022, áp dụng Thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV- BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ, đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2020.

- Nhà trường không ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021, 2022 là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

### **2. Việc lập, trình và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao**

---

<sup>2</sup> Quyết định số 01/QĐ-THTTr ngày 17/01/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021; Quyết định: số 01/QĐ-THTTr ngày 18/01/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022; Quyết định số 01/QĐ-THTTr ngày 07/01/2023 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; Quyết định số 01/QĐ-THTTr ngày 10/01/2024 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024; Quyết định số 04/QĐ-TH TTr ngày 10/01/2025 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; Quyết định số 02/QĐ-THTTr ngày 10/01/2023 ban hành quy chế quản lý và sử dụng TSC năm 2023; Quyết định số 04/QĐ-THTTr ngày 10/01/2024 ban hành quy chế quản lý và sử dụng TSC năm 2024; Quyết định số 05/QĐ-TH TTr ngày 10/01/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025.

Đầu năm, căn cứ số lượng biên chế được giao, hệ số lương cơ bản, phụ cấp, thâm niên và một số nhiệm vụ chi bổ sung trong năm, Nhà trường lập dự toán chi gửi phòng Tài chính-Kế hoạch huyện thẩm định, sau đó trình UBND huyện phê duyệt theo quy định. Trong năm, đơn vị được giao dự toán bổ sung để thực hiện các nhiệm vụ như tăng lương do tăng biên chế, tăng lương thường xuyên; chi chế độ cho học sinh khuyết tật, giáo viên dạy học sinh khuyết tật; chi mua sắm, sửa chữa; chi hoạt động chuyên môn. Nhà trường thực hiện nghiêm các Quyết định giao dự toán của UBND huyện Thường Xuân<sup>3</sup>.

Trên cơ sở nguồn kinh phí được UBND huyện phân bổ hàng năm, căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chi làm cơ sở triển khai thực hiện; đồng thời thực hiện công khai dự toán đầu năm theo quy định. Việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước giao cơ bản đáp ứng yêu cầu chi thường xuyên, bảo đảm chi trả chế độ lương, phụ cấp cho cán bộ giáo viên, người lao động.

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước: Không

- Việc trích lập kinh phí cải cách tiền lương, các quỹ: Không

***Qua kiểm tra cho thấy:*** Việc lập, trình và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao cơ bản đảm bảo theo quy định.

### **3. Công tác nghiệp vụ kế toán, thực hiện công khai và báo cáo tài chính**

Trong giai đoạn 2021-2025, căn cứ dự toán được giao hằng năm, Trường Tiểu học Thường Xuân mở sổ sách theo dõi, lập hồ sơ chứng từ thực hiện thu, chi trong năm; tổng hợp số liệu, lập báo cáo quyết toán ngân sách và báo cáo quyết toán các nguồn thu, chi khác, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo thời hạn quy định. Báo cáo quyết toán được lập đầy đủ, có thuyết minh số liệu và kèm theo các phụ biểu theo quy định. Nhà trường đã mở sổ kế toán, hạch toán các nghiệp vụ phát sinh đối với nguồn ngân sách nhà nước trên phần mềm kế toán MISA.

Nhà trường đã thực hiện công khai dự toán được giao đầu năm và dự toán được giao bổ sung trong năm tại các cuộc họp của nhà trường; niêm yết tại trụ sở đơn vị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Luật Ngân sách năm 2015; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ; công khai các khoản thu chi ngoài ngân sách theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Đối với nguồn ngân sách nhà nước cấp: Nhà trường thực hiện chi trả lương và phụ cấp cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thực hiện chi mua sắm, sửa chữa, chi hoạt động chuyên môn qua Kho bạc Nhà nước cơ bản đảm

<sup>3</sup> Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 v/v giao dự toán đầu năm 2021; Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 v/v giao dự toán đầu năm 2022; Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 v/v giao dự toán đầu năm 2023; Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 01/01/2024 v/v giao dự toán đầu năm 2024; Quyết định số 3388/QĐ-UBND ngày 01/01/2025 v/v giao dự toán đầu năm 2025 và các quyết định cấp bổ sung kinh phí....

bảo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước (được sửa đổi tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC).

#### ***Qua kiểm tra cho thấy***

- Nhà trường chưa thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ hàng quý, 6 tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách; chưa thực hiện công khai tài chính qua cổng thông tin điện tử theo quy định tại Điều 3, Điều 5 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách.

- Nhà trường chưa mở sổ kế toán, chưa hạch toán theo dõi đầy đủ các khoản thu, chi ngoài ngân sách trên hệ thống tài khoản kế toán, chỉ lập chứng từ thu, chi đối với các khoản thu ngoài ngân sách là chưa đảm bảo quy định tại Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Nhà trường chưa thực hiện tự kiểm tra tài chính, kế toán theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính quy định về việc ban hành Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

- Nhà trường chưa cập nhật đầy đủ vào sổ công cụ, dụng cụ đối với một số tài sản, thiết bị như 70 bộ bàn ghế học sinh (năm 2021), bình nước nóng SHC N30L, tủ đựng đồ lưu niệm và bức tượng Bác (năm 2023) ... là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 107/2017/TT-BTC (nay là Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC) của Bộ Tài chính.

#### **4. Thực hiện và quản lý thu, chi các khoản tài chính trong nhà trường**

##### ***4.1. Các khoản thu, chi NSNN từ năm 2021 đến năm 2025:***

- Kinh phí kỳ trước chuyển sang: 0 đồng;
- Kinh phí được giao: 49.945.369.540 đồng;
- Kinh phí đã sử dụng: 49.922.255.190 đồng;
- Kinh phí hủy, giảm: 23.114.350 đồng;
- Kinh phí chuyển cuối kỳ: 0 đồng (*Chi tiết kèm theo phụ lục*).

##### ***Qua kiểm tra cho thấy:***

- Một số khoản chi có hồ sơ thanh toán chưa đầy đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, như phiếu đề xuất, kế hoạch thực hiện, bảng chấm công, thiếu chữ ký người nhận tiền, thiếu biên bản bàn giao..., cụ thể như sau: Năm 2021: Chi làm kiểm định chất lượng, chi chè nước cho các tổ làm kiểm định chất lượng; chi tiền trực tết. Năm 2022: Chi tiền cho hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, chi tiền cho hội đồng xét kiểm tra cuối năm học 2021-2022, chi tiền cho ban tổ chức chấm vở sạch chữ đẹp. Năm 2023: Chi tiền mua đồng hồ treo các lớp, chi tiền cho hội đồng chấm

thi giáo viên giỏi cấp trường, chi tiền cho ban tổ chức chấm vở sạch chữ đẹp. Năm 2025: Chi tiền cho ban kiểm kê tài sản, chi sửa chữa bàn, ghế học sinh ...

- Một số khoản chi cho cá nhân như chi thưởng Tết âm lịch, dương lịch; chi thưởng ngày lễ 30/4-01/5; chi các khoản hỗ trợ chuyên môn; chi tiền trực tết, chi tiền học chi, tiền làm kiểm định chất lượng, ... Nhà trường chi bằng tiền mặt là chưa đúng quy định Điều 6 Thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc Nhà nước và Khoản 1 Điều 29 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

#### **4.2. Các khoản thu, chi theo quy định của Nhà nước**

Tiền bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên (HSSV): Trường Tiểu học Thường Xuân thực hiện thu, chi theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội tỉnh Thanh Hóa<sup>4</sup>, triển khai kế hoạch thu tiền bảo hiểm y tế đối với các khối học sinh trong trường, lập danh sách học sinh tham gia bảo hiểm y tế và chuyển nộp tiền cho cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định.

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2025</b>
Tổng Thu	230.450.820	82.652.535	528.964.380	459.247.320	389.409.990
Tổng nộp	230.450.820	82.652.535	528.964.380	459.247.320	389.409.990
Tiền BHXH trích lại cho đơn vị	9.370.103	1.672.153	12.261.295	10.552.873	8.931.816
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

#### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thu tiền bảo hiểm y tế HSSV năm 2023 (Kế hoạch số 21/KH-THTTr ngày 20/9/2023), nhưng vẫn áp dụng văn bản hướng dẫn thu năm 2022 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thanh Hóa.

- Nhà trường chưa mở sổ kế toán, chưa hạch toán theo dõi khoản kinh phí trích lại chi thù lao cho đơn vị thu tiền Bảo hiểm y tế học sinh qua các năm với số tiền 42.788.240 đồng là chưa đúng quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 và Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

#### **4.3. Các khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận trong nhà trường**

Đối với khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận, Trường Tiểu học Thường Xuân đã xây dựng kế hoạch thu, chi trên cơ sở hướng dẫn của Sở giáo dục và Đào tạo

<sup>4</sup> Công văn số 1290/BHXH-QLT ngày 31/8/2022 v/v hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2022-2023, số 1460/BHXH-QLTST ngày 11/8/2023 v/v hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2023-2024, số 1599/BHXH-QLTST ngày 16/8/2024 v/v hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2024-2025, số 152/BHXH-QLT ngày 18/8/2025 v/v hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế HSSV năm học 2025-2026.

tỉnh Thanh Hóa, được UBND thị trấn và phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định, phê duyệt hàng năm trước khi tổ chức thu. Các khoản thu gồm tiền trông giữ xe đạp, tiền giấy thi, tiền vệ sinh, sổ liên lạc điện tử, tiền trông trẻ tiết cuối buổi chiều, tiền học bạ khối 1, tiền sổ khám sức khỏe khối 1.

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Nội dung	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024-2025
<b>1</b>	<b>Tiền trông giữ xe đạp</b>					
	Tổng thu	6.750.000	8.100.000	16.200.000	18.225.000	16.200.000
	Tổng chi	6.750.000	8.100.000	16.200.000	18.225.000	16.200.000
<b>2</b>	<b>Tiền vệ sinh</b>					
	Tổng thu	58.500.000	26.748.000	49.320.000	49.644.000	46.242.000
	Tổng chi	58.500.000	26.748.000	49.320.000	49.644.000	46.242.000
<b>3</b>	<b>Tiền giấy thi</b>					
	Tổng thu	0	8.281.000	13.376.000	12.178.000	12.204.000
	Tổng chi	0	8.281.000	13.376.000	12.178.000	12.204.000
<b>4</b>	<b>Sổ liên lạc điện tử</b>					
	Tổng thu	48.555.000	55.930.000	39.950.000	39.400.000	36.650.000
	Tổng chi	48.555.000	55.930.000	39.950.000	39.400.000	36.650.000
<b>5</b>	<b>Quỹ trông trẻ tiết cuối buổi chiều</b>					
	Tổng thu	0	0	0	106.872.000	0
	Tổng chi	0	0	0	106.872.000	0
<b>6</b>	<b>Tiền học bạ khối 1</b>					
	Tổng thu	2.535.000	0	0	0	0
	Tổng chi	2.535.000	0	0	0	0
<b>7</b>	<b>Tiền Sổ khám sức khỏe lớp 1</b>					
	Tổng thu	845.000	0	0	0	0
	Tổng chi	845.000	0	0	0	0

***Qua kiểm tra cho thấy:***

- Đối với nguồn tiền trông giữ xe đạp, tiền vệ sinh: Nhà trường thực hiện thu đủ bù chi theo khoản 2 Điều 6 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nhà trường không thực hiện gửi toàn bộ số tiền mặt thu được từ các nguồn tiền trông giữ xe đạp, tiền vệ sinh, sổ liên lạc điện tử, tiền trông trẻ tiết cuối buổi chiều... vào tài khoản tiền gửi của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại

hoặc Kho bạc Nhà nước là chưa đảm bảo yêu cầu quản lý quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

- Đối với Quỹ trông trẻ tiết cuối buổi chiều năm học 2024-2025: Nhà trường thực hiện trích tỷ lệ phần trăm chi cho công tác quản lý và chi bổ sung cơ sở vật chất không đúng theo Kế hoạch số 73/KH-THTTr ngày 18/09/2024 của trường tiểu học Thường Xuân về việc thu, chi ngoài ngân sách năm học 2024-2025.

- Năm học 2020-2021, 2021-2022, Nhà trường không thực hiện quyết toán các khoản thu, nộp các quỹ trên là chưa đúng quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và khoản 3 Điều 34 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

#### 4.4. Các khoản thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh

Trong niên độ thanh tra các tổ chức, đoàn thể của Trường Tiểu học Thường Xuân thực hiện thu, chi các khoản Quỹ đội, Quỹ Hội Chữ thập đỏ, Quỹ Khăn quàng đỏ và một số quỹ khác có liên quan đến học sinh; việc thu chi cơ bản đảm bảo mức thu, mục đích hoạt động của tổ chức, đoàn thể. Cụ thể:

*Đơn vị tính: đồng*

T T	Nội dung	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024-2025
<b>1</b>	<b>Quỹ Hội chữ thập đỏ</b>					
	Tổng Thu	7.720.000	7.430.000	6.820.000	7.620.000	16.200.000
	Tổng chi	7.720.000	7.430.000	6.820.000	7.620.000	16.200.000
<b>2</b>	<b>Quỹ Đội</b>					
	Tổng Thu	16.197.000	11.145.000	9.810.000	11.525.000	10.830.000
	Tổng chi	16.197.000	11.145.000	9.810.000	11.525.000	10.830.000
<b>3</b>	<b>Quỹ Khăn quàng đỏ</b>					
	Tổng Thu	3.705.000	0	3.924.000	3.715.000	0
	Tổng chi	3.705.000	0	3.924.000	3.715.000	0

#### *Qua kiểm tra cho thấy:*

- Quỹ Hội Chữ thập đỏ: Chi hội Chữ thập đỏ trường chi bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên đi hiến máu nhân đạo năm học 2022-2023 số tiền 2.200.000 đồng (phiếu chi số 09 ngày 09/01/2023) là chưa đúng nội dung quy định tại mục 2 Văn bản số 211/CTĐTH-VP ngày 19/8/2019 của Hội chữ thập đỏ tỉnh Thanh Hóa về việc quản lý thu, chi quỹ hội và hội phí của hội viên Chữ thập đỏ trong trường.

- Năm học 2020-2021, 2021-2022, Nhà trường không thực hiện quyết toán các khoản thu, nộp các quỹ trên là chưa đúng quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và khoản 3 Điều 34 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Theo báo cáo của Nhà trường và biên bản làm việc với Ban Chấp hành Hội

cha mẹ học sinh trường, trong giai đoạn 2021-2025, Ban Chấp hành Hội cha mẹ học sinh trường không huy động Quỹ Hội cha mẹ học sinh trong Nhà trường; không chi các nội dung thuộc khoản quỹ này.

#### **4.5. Các khoản thu từ vận động xã hội hóa giáo dục**

Trường Tiểu học Thị trấn đã xây dựng kế hoạch vận động xã hội hóa giáo dục năm học 2020-2021 và năm học 2022-2023, được UBND thị trấn và phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Thường Xuân phê duyệt tại Kế hoạch số 39/THTr ngày 20/9/2022 về huy động XHHGD tăng cường cơ sở vật chất năm học 2022-2023; Kế hoạch số 38/KH-TTHTrTX ngày 20/08/2020 về huy động XHHGD tăng cường cơ sở vật chất năm học 2020-2021 làm cơ sở trước khi thực hiện. Nhà trường triển khai kế hoạch đến các lớp; niêm yết công khai kế hoạch vận động và thành lập ban vận động, tổ tiếp nhận tài trợ, ban giám sát tài trợ, ủng hộ xây dựng cơ sở vật chất; tổ chức thực hiện và nghiệm thu theo quy định.

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2020-2021</b>	<b>Năm học 2021-2022</b>	<b>Năm học 2022-2023</b>	<b>Năm học 2023- 2024</b>	<b>Năm học 2024-2025</b>
Tổng Thu	124.400.000	0	134.400.000	0	0
Tổng chi	124.400.000	0	134.400.000	0	0

Chi tiết: Năm học 2020-2021: Sửa chữa bàn ghế học sinh số tiền 29.760.000 đồng; sửa hệ thống điện 3 pha số tiền 94.730.000 đồng. Năm học 2022-2023: Sửa chữa hệ thống điện và hệ thống nước, thiết bị vệ sinh số tiền 71.520.000 đồng; Mua màn hình Led số tiền 62.880.000 đồng.

#### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- Hồ sơ thanh toán tiền sửa chữa, thay thế hệ thống điện nước và thiết bị vệ sinh năm học 2022-2023 số tiền 71.520.000 đồng tại Phiếu chi số 16 ngày 30/3/2023: bên bán là hộ kinh doanh, cá thể chỉ lập bảng kê chi tiết việc mua thiết bị từng lần, nhưng Nhà trường không yêu cầu xuất hóa đơn giá trị gia tăng là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Nhà trường thực hiện thanh toán khi chưa có đầy đủ chứng từ kế toán là không đúng theo quy định Luật Kế toán năm 2015.

- Ngày 15/10/2022, Ban Chấp hành Hội cha mẹ học sinh trường đã làm việc với lãnh đạo Trường Tiểu học Thị trấn về việc kêu gọi phụ huynh các lớp đóng góp kinh phí mua Bảng Led tặng Nhà trường nhân dịp đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì. Theo nội dung làm việc, số tiền dự kiến vận động từ phụ huynh là 55.000.000 đồng, phần kinh phí còn lại do Nhà trường tự chi trả, trên cơ sở dự toán mua Bảng Led là 102.000.000 đồng. Sau đó, Ban Chấp hành Hội cha mẹ học sinh trường đã tổ chức kêu gọi phụ huynh học sinh các lớp đóng góp với tổng số tiền 62.880.000 đồng để mua Bảng Led cho Nhà trường. Việc Ban Chấp hành Hội cha mẹ học sinh trường đứng ra vận động phụ huynh đóng góp khoản kinh phí nêu trên là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số

55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Nhà trường không xây dựng kế hoạch xã hội hóa giáo dục, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước khi triển khai; biên bản họp phụ huynh các lớp cũng không thể hiện nội dung thống nhất việc huy động xã hội hóa để mua Bảng Led cho Nhà trường; đồng thời, sau khi tiếp nhận và sử dụng khoản kinh phí này, Nhà trường không thực hiện quyết toán với Phòng Tài chính - Kế hoạch. Những thiếu sót nêu trên cho thấy việc tiếp nhận khoản đóng góp để mua Bảng Led chưa bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

## **C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

### **I. KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

Trong kỳ thanh tra, Trường Tiểu học Thường Xuân cơ bản đã tiếp nhận, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về quản lý tài chính, các khoản thu trong nhà trường; lập, trình và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao, bảo đảm phục vụ hoạt động chuyên môn và chi trả chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách theo từng năm học; sử dụng phần mềm kế toán trong công tác hạch toán; mở, quản lý sổ sách, chứng từ kế toán; theo dõi tài sản, công cụ, dụng cụ và thực hiện mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ dạy và học.

Đối với một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh, Nhà trường đã tổ chức thu, chi để phục vụ hoạt động giáo dục; một số khoản thu thực hiện theo nguyên tắc thu đủ bù chi, đáp ứng yêu cầu hoạt động của đơn vị.

#### **2. Hạn chế, khuyết điểm**

- Nhà trường chưa thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước và công khai tài chính qua cổng thông tin điện tử theo quy định tại khoản 2 Điều 7 và Điều 3, Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Nhà trường chưa thực hiện mở sổ kế toán, chưa hạch toán theo dõi đầy đủ các khoản thu, chi ngoài ngân sách và khoản trích lại cho đơn vị trên hệ thống tài khoản kế toán theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 và Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính.

- Năm học 2020-2021, 2021-2022, Nhà trường không thực hiện quyết toán các khoản thu, nộp các quỹ ngoài ngân sách là chưa đúng quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính và Khoản 3 Điều 34 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021.

- Nhà trường chưa thực hiện tự kiểm tra tài chính, kế toán theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính; chưa cập nhật đầy đủ một số tài sản, thiết bị mua sắm vào sổ theo dõi sổ công cụ dụng cụ năm 2021, 2023 theo quy định; chưa ban hành quy chế quản lý tài sản công năm 2021, 2022 theo Điều 7 Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; chưa thực hiện đánh giá hiện trạng tài sản, trang thiết bị hằng năm để có phương án xử lý đối với các tài sản hư hỏng hoặc hết khấu hao.

- Nhà trường không thực hiện gửi tiền mặt thu được từ nguồn tiền trông giữ phương tiện giao thông, tiền vệ sinh, sổ liên lạc điện tử, tiền trông trẻ tiết cuối buổi chiều... vào tài khoản ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính.

- Một số khoản chi, hồ sơ thanh toán chưa đầy đủ thủ tục chi như Phiếu đề xuất, kế hoạch thực hiện, bảng chấm công, thiếu chữ ký người nhận tiền ...; thực hiện chi trả chế độ ngoài lương và phụ cấp cho cán bộ, giáo viên bằng tiền mặt là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

- Đối với Quỹ trông trẻ tiết cuối buổi chiều năm học 2024-2025, Nhà trường thực hiện trích tỷ lệ phần trăm chi cho công tác quản lý và chi bổ sung cơ sở vật chất không đúng kế hoạch đầu năm đã ban hành.

- Quỹ xã hội hóa giáo dục: Hồ sơ thanh toán tiền sửa chữa, thay thế hệ thống điện nước và thiết bị vệ sinh năm học 2022-2023 nhưng không yêu cầu bên bán hàng xuất hóa đơn giá trị gia tăng là chưa đảm bảo theo quy định; Việc vận động mua bảng Led cho nhà trường không xây dựng kế hoạch và xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, không tổ chức họp, triển khai đến các lớp là không đúng theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường đứng ra kêu gọi Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp mua bảng Led cho nhà trường là không đúng quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Trường Tiểu học Thường Xuân**

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã nêu trong Kết luận thanh tra; xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể, xác định rõ nội dung, thời hạn và trách nhiệm thực hiện.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; ban hành đầy đủ Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; cập nhật kịp thời các quy định pháp luật hiện hành để tổ chức thực hiện thống nhất, đúng quy định. Thực hiện mở sổ kế toán, hạch toán, theo dõi đầy đủ, kịp thời, chính xác các khoản thu, chi ngoài ngân sách và các khoản được trích lại; lập, lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán đầy đủ; thực hiện quyết toán đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm chế độ công khai tài chính, ngân sách và các nội dung công khai khác theo quy định; tăng cường tự kiểm tra tài chính, kế toán, quản lý tài sản để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót. Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng

tiền mặt; thực hiện nộp các khoản thu vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại; chi trả các chế độ cho cá nhân qua tài khoản theo đúng quy định. Rà soát toàn bộ hồ sơ thanh toán đối với các khoản chi chế độ, chi sửa chữa, mua sắm, thuê khoán và các khoản chi khác còn thiếu thủ tục, chứng từ, chữ ký; bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chấn chỉnh việc chi chưa đúng kế hoạch.

- Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ, thu của tổ chức, đoàn thể và các khoản tài trợ, xã hội hóa; bảo đảm việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng, quyết toán đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, công khai, minh bạch; không để Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động các khoản thu trái quy định.

### **2. Đối với Ban chấp hành Hội cha mẹ học sinh trường**

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với việc phối hợp với Nhà trường trong vận động đóng góp mua Bảng Led năm học 2022-2023 chưa đúng quy định.

- Chấn chỉnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; không tổ chức vận động, thu các khoản ngoài phạm vi được phép.

### **3. Đối với UBND xã Thường Xuân**

- Chỉ đạo Trường Tiểu học Thường Xuân tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung Kết luận thanh tra; xây dựng kế hoạch khắc phục, kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Nhà trường trong công tác quản lý tài chính, kế toán, quản lý tài sản công, quản lý các khoản thu trong nhà trường và việc tiếp nhận, sử dụng các khoản tài trợ, xã hội hóa; kịp thời chấn chỉnh, không để tái diễn các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra.

### **4. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh**

Ban hành văn bản chỉ đạo UBND xã Thường Xuân yêu cầu Trường Tiểu học Thường Xuân thực hiện nghiêm túc kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh trước ngày 15/5/2026 để theo dõi, xử lý sau thanh tra.

## **III. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA**

Việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 54, công khai Kết luận thanh tra, thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025: Công khai trước đối tượng thanh tra và công khai trên cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính TU (để p/h);
- UBKT Tỉnh ủy (để p/h);
- UBND xã Thường Xuân (để t/h);
- Trường Tiểu học Thường Xuân (để t/h);
- Phòng NV 9 (để xử lý STT);
- Lưu: VT, ĐTT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Vũ Văn Đạt**

**Phụ lục Các khoản thu, chi NSNN**  
(theo Kết luận số...../KL-TTTH ngày .../.../2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Thanh Hóa)

*Đơn vị tính: nghìn đồng*

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
<b>1</b>	<b>Ngân sách cấp trong năm</b>	<b>8.971.524,3</b>	<b>7.742.003</b>	<b>8.937.851</b>	<b>10.877.980,237</b>	<b>13.416.011</b>
1.1	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	<i>8.661.340</i>	<i>7.100.558</i>	<i>7.553.441</i>	<i>10.388.687</i>	<i>12.664.008</i>
-	Chi thanh toán cá nhân	7.169.465	6.622.868,4	6.826.100	9.930.405,6	11.323.210
-	Chi hoạt động chuyên môn	761.555	350.082,6	380.309	228.032	941.285
-	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản	495.382	35.100,0	174.511	121.218	242.174
-	Chi hoạt động khác	234.938	92.507	172.521	109.031,4	157.339
1.2	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	<i>310.184,3</i>	<i>641.445</i>	<i>1.384.410</i>	<i>489.293,237</i>	<i>752.003</i>
-	Chi chế độ cho giáo viên	0	582.805	1.146.250	443.562,237	28.560
-	Chi cho học sinh khuyết tật	35.184,3	58.640	38.160	45.731,000	723.443
-	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản	275.000,0	0	200.000	0	0
<b>2</b>	<b>Kinh phí quyết toán</b>	<b>8.962.224,3</b>	<b>7.742.003</b>	<b>8.937.026</b>	<b>10.869.990,886</b>	<b>13.411.011</b>
2.1	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	<i>8.652.040</i>	<i>7.100.558</i>	<i>7.553.441</i>	<i>10.381.937</i>	<i>12.659.008</i>
-	Chi thanh toán cá nhân	7.169.465	6.622.868,4	6.826.100	9.930.405,6	11.318.210
-	Chi hoạt động chuyên môn	752.255	350.082,6	380.309	221.282	941.285
-	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản	495.382	35.100	174.511	121.218	242.174
-	Chi hoạt động khác	234.938	92.507	172.521	109.031,4	157.339
2.2	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	<i>310.184,3</i>	<i>641.445</i>	<i>1.383.585</i>	<i>488.053,886</i>	<i>752.003</i>
-	Chi chế độ cho giáo viên	0	582.805	1.145.425	442.322,886	723.443
-	Chi cho học sinh khuyết tật	35.184,3	58.640	38.160	45.731	28.560
-	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản	275.000,0	0	200.000	0	0
<b>3</b>	<b>Kinh phí hủy, giảm</b>	<b>9.300</b>	<b>0</b>	<b>825</b>	<b>7.989,351</b>	<b>5.000</b>
<b>4</b>	<b>Kinh phí chuyển năm sau</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>